

DANH SÁCH 575 HỘ GIA ĐÌNH CỦA TỔ 15
ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA” NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Chủ tịch UBND phường)

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
1.	Trần Minh Tuấn	
2.	Trần Nguyễn Minh Toàn	
3.	Trần Nguyễn Minh Tín	
4.	Bùi Thanh Hiệp	
5.	Nguyễn Thanh Thảo	
6.	Bùi Tá Trung	
7.	Lương Công Bình	
8.	Lê Thị Kiên (Lê Thị Mại)	
9.	Lê Tấn Đình	
10.	Võ Quang Minh	
11.	Bùi Tá Đoàn	
12.	Nguyễn Thị Ngọc Liên	
13.	Trần Công Hoan	
14.	Đoàn Văn Lưu	
15.	Nguyễn Xanh	
16.	Bùi Quốc Thành	
17.	Bùi Thị Thu Ba	
18.	Võ Thị Phòng	
19.	Trần Đại	
20.	Nguyễn Thị Xí	
21.	Nguyễn Bá Ninh	
22.	Trang Thị Bích Ngọc	
23.	Đoàn Minh Trà	
24.	Đặng Ngọc Hiệp	
25.	Trần Quang Tâm	
26.	Trần Quang Quyết	
27.	Nguyễn Hữu Cương	
28.	Nguyễn Thị Thiệu	
29.	Nguyễn Thị Liên	
30.	Ngô Côi	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
31.	Trần Quang Luỹ	
32.	Trần Quang Thêm	
33.	Trần Thị Minh Thư	
34.	Huỳnh Bá Khâm	
35.	Nguyễn Năm	
36.	Phạm Tấn Hiệp	
37.	Đỗ Thị Minh Nguyệt	
38.	Nguyễn Ngọc Thành	
39.	Trương Quang Nghĩa	
40.	Đoàn Hoá (Võ Thị Liên)	
41.	Đoàn Luân	
42.	Bùi Tá Dũng	
43.	Nguyễn Thị Thuý Hồng	
44.	Huỳnh Ngọc Vũ Cầu	
45.	Nguyễn Văn Thơm	
46.	Nguyễn Thị Sâm	
47.	Đặng Vũ Kiệt	
48.	Nguyễn Văn Hà	
49.	Võ Văn Vui	
50.	Võ Thị Xuân Mai	
51.	Nguyễn Thị Bích Liên	
52.	Nguyễn Thị Xuân	
53.	Lê Văn Tiền	
54.	Lê Văn Hải	
55.	Lê Văn Thuận	
56.	Nguyễn Văn Phước	
57.	Lê Văn Lộ	
58.	Lê Quang Thái	
59.	Cao Thị Châu	
60.	Châu Thị Phương Trang	
61.	Lê Văn Bình	
62.	Trương Thị Mai	
63.	Lê Văn Đạt	
64.	Nguyễn Văn Liêm	
65.	Nguyễn Hiền	
66.	Nguyễn Thị Huyền Diệu	
67.	Nguyễn Hữu Dừa	
68.	Nguyễn Hữu Dũng	

STT	Tên họ gia đình	Ghi chú
69.	Nguyễn Thị Hải Nam	
70.	Nguyễn Thị Thu Hà	
71.	Đặng Ký	
72.	Đặng Phước	
73.	Nguyễn Văn Minh	
74.	Nguyễn Đình Tuấn	
75.	Bùi Phụ Bình	
76.	Đoàn Tâm	
77.	Đoàn Duy Nhàn	
78.	Lương Hữu Đoan	
79.	Trịnh Ngọc Thu	
80.	Trần Văn Vinh	
81.	Đoàn Tấn Quang	
82.	Đoàn Ca	
83.	Đoàn Tấn Nghĩa	
84.	Bùi Thiện Phô	
85.	Võ Thanh Hà	
86.	Đào Mân	
87.	Lê Văn Hối	
88.	Lê Thị Hoàng Anh	
89.	Tô Tiến Mỹ	
90.	Nguyễn Trọng Vinh	
91.	Nguyễn Niên	
92.	Hoàng Thị Diệu	
93.	Nguyễn Anh Dũng	
94.	Nguyễn Ngọc Tâm	
95.	Lê Quang Tài	
96.	Phạm Đức Tin	
97.	Phạm Hồng Tuyền	
98.	Nguyễn Thị Hương Sen	
99.	Nguyễn Thị Thanh Hồng	
100.	Võ Duy Thảo	
101.	Văn Bùi Quốc Vũ	
102.	Huỳnh Công Dung	
103.	Nguyễn Thị Tuyết	
104.	Phạm Ngọc Thanh	
105.	Nguyễn Ngọc Chi	
106.	Nguyễn Thị Kim Hồng	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
107.	Huỳnh Tấn Đường	
108.	Văn Bùi Quốc Vương	
109.	Nguyễn Tấn Đạt	
110.	Bùi Thị Thu Ba	
111.	Nguyễn Văn Vỹ	
112.	Nguyễn Tấn Lê	
113.	Nguyễn Thanh Tuấn	
114.	Trần Đình Thôi	
115.	Trần Đình Chiến	
116.	Thân Văn Nhiều	
117.	Nguyễn Thanh Tùng	
118.	Nguyễn Thị Thu Hằng	
119.	Nguyễn Khánh Dự	
120.	Phan Thị Hồng Vương	
121.	Hồ Tấn Việt	
122.	Đồng Thị Đợi	
123.	Đỗ Tấn Dũng	
124.	Nguyễn Đăng Bảo	
125.	Trương Thị Minh Chi	
126.	Trần Duy Thương	
127.	Nguyễn Thị Thuý Hồ	
128.	Đỗ Thị Mai	
129.	Lưu Thanh Hoa	
130.	Đoàn Ngọc Thịnh	
131.	Nguyễn Thị Mười	
132.	Bạch Thị Xí	
133.	Trần Văn Thành	
134.	Nguyễn Văn Tính	
135.	Nguyễn Quang Thoại	
136.	Nguyễn Quang Thư	
137.	Nguyễn Quang Thụ	
138.	Huỳnh Lụa	
139.	Huỳnh Thị May	
140.	Lê Thành	
141.	Nguyễn Thị Hoà	
142.	Võ Trung Quân	
143.	Nguyễn Thị Hận	
144.	Lê Văn Sơn	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
145.	Nguyễn Ngọc Nhơn	
146.	Nguyễn Ngọc Tuấn	
147.	Đoàn Thanh Vũ	
148.	Huỳnh Thị Liễu	
149.	Đinh Thanh Tuấn	
150.	Nguyễn Thị Trinh	
151.	Nguyễn Thị Thành	
152.	Nguyễn Thị Nhiên	
153.	Nguyễn Phái	
154.	Huỳnh Thị Ngà	
155.	Nguyễn Văn Đứng	
156.	Nguyễn Văn Hùng	
157.	Nguyễn Minh Thịnh	
158.	Nguyễn Minh Cường	
159.	Nguyễn Thị Thu	
160.	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	
161.	Nguyễn Hải	
162.	Nguyễn Thị Thuý Văn	
163.	Nguyễn Thanh Pháp	
164.	Nguyễn Hữu Viên	
165.	Nguyễn Văn Bé	
166.	Nguyễn Có	
167.	Nguyễn Anh Thuận	
168.	Nguyễn Anh Hoà	
169.	Nguyễn Thị Hiền	
170.	Nguyễn Thị Mười	
171.	Nguyễn Hồng Cao	
172.	Nguyễn Hồng Sương	
173.	Bạch Văn Trưởng	
174.	Nguyễn Thị Thu Hà	
175.	Nguyễn Tập	
176.	Nguyễn Thích	
177.	Nguyễn Dự	
178.	Nguyễn Văn Nhân	
179.	Nguyễn Thành	
180.	Nguyễn Tương	
181.	Nguyễn Hạnh	
182.	Huỳnh Chát	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
183.	Lê Thị Hường	
184.	Trần Văn Thuận	
185.	Đào Cư	
186.	Võ Tri Phúc	
187.	Võ Thị Thuỳ Dung	
188.	Huỳnh Văn Dũng	
189.	Huỳnh Thị Tịnh	
190.	Nguyễn Thị Thu Thuỷ	
191.	Nguyễn Văn Kiêm	
192.	Nguyễn Bút	
193.	Nguyễn Hoàng Anh	
194.	Nguyễn Thành Quang	
195.	Huỳnh Văn Công	
196.	Huỳnh Trường	
197.	Huỳnh Thức	
198.	Huỳnh Thảo	
199.	Huỳnh Thị Mỹ Lệ	
200.	Huỳnh Văn Mạnh	
201.	Huỳnh Công Minh	
202.	Nguyễn Thị Thịch	
203.	Lương Thị Cúc	
204.	Trương Quang Đức	
205.	Võ Thị Huyền Anh	
206.	Đỗ Đình Kháng	
207.	Nguyễn Anh Phúc	
208.	Trần Thị Kim Trang	
209.	Nguyễn Anh Hoàng	
210.	Trần Thị Diệp	
211.	Lê Công Thành	
212.	Ngô Đức Khánh	
213.	Hồ Đức Vĩnh	
214.	Cao Văn Anh	
215.	Nguyễn Xuân	
216.	Nguyễn Thị Sau	
217.	Ngô Thị Mân	
218.	Nguyễn Văn Phước	
219.	Nguyễn Hải	
220.	Nguyễn Thị Hiền	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
221.	Nguyễn Đông	
222.	Huỳnh Bá Tuyên	
223.	Phan Thị Mai	
224.	Trần Hậu Bằng	
225.	Ngô Văn Tài	
226.	Nguyễn Trọng Khánh	
227.	Trần Đình Thu	
228.	Trần Thị Thái	
229.	Nguyễn Văn Sơn	
230.	Nguyễn Trọng	
231.	Nguyễn Sau	
232.	Nguyễn Văn Đạo	
233.	Nguyễn Ngọc Minh	
234.	Nguyễn Văn Xuân	
235.	Nguyễn Trọng	
236.	Nguyễn Cảnh	
237.	Nguyễn Trương Lộc	
238.	Nguyễn Nghĩa	
239.	Huỳnh Thị Trí	
240.	Nguyễn Trung	
241.	Nguyễn Huỳnh Thị Thu Trinh	
242.	Nguyễn Tấn Lĩnh	
243.	Nguyễn Tấn Linh	
244.	Nguyễn Quang Thuật	
245.	Lê Thị Tri	
246.	Nguyễn Thị Thuý	
247.	Nguyễn Quang Thành	
248.	Nguyễn Văn Thanh	
249.	Nguyễn Văn Dũng	
250.	Nguyễn Văn Hiền	
251.	Đỗ Văn Thương	
252.	Nguyễn Văn Miên	
253.	Huỳnh Tý	
254.	Huỳnh Văn Quang	
255.	Võ Hữu Thanh	
256.	Đỗ Minh Tuấn	
257.	Huỳnh Văn Tùng	
258.	Đặng Xuân	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
259.	Nguyễn Trung	
260.	Nguyễn Anh Trường	
261.	Đoàn Minh Trình	
262.	Bùi Thị Trơ	
263.	Đoàn Minh Tâm	
264.	Đoàn Xuân Dưỡng	
265.	Đoàn Thanh Phương	
266.	Nguyễn Thị Nộ	
267.	Mai Hữu Hoài	
268.	Mai Hữu Duy	
269.	Mai Hữu Thục	
270.	Mai Thị Kiều Oanh	
271.	Đoàn Long	
272.	Đoàn Mót	
273.	Đoàn Văn Lực	
274.	Đoàn Lăng	
275.	Đoàn Đồng	
276.	Trần Quang Huỳnh	
277.	Trần Quang Dũng	
278.	Phạm Tuấn Thanh	
279.	Đặng Văn Trình	
280.	Đặng Thị Huệ	
281.	Đặng Thị Lan	
282.	Phan Bảo Long	
283.	Trần Văn Nhân	
284.	Trần Thị Hà	
285.	Trần Thị Viên	
286.	Trần Rạng	
287.	Trần Văn Hùng	
288.	Bùi Tá Ích	
289.	Bùi Tá Lũy	
290.	Nguyễn Thành	
291.	Trần Quang Lệ	
292.	Trần Ngọc Quyết	
293.	Mai Thị Phương Hằng	
294.	Nguyễn Mẫn	
295.	Nguyễn Thị Thể	
296.	Bùi Thị Lý	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
297.	Bùi Lăng	
298.	Bùi Thị Kiều	
299.	Trần Hoài Khánh	
300.	Nguyễn Thị Tâm	
301.	Nguyễn A	
302.	Võ Thị Phước	
303.	Trần Ngọc Danh	
304.	Trần Ngọc Dự	
305.	Nguyễn Thị Mai	
306.	Trần Văn Hoàng	
307.	Trần Văn Nguyên	
308.	Trần Văn Luân	
309.	Trần Văn Nhân	
310.	Trần Bồ	
311.	Hồ Văn Tâm	
312.	Mai Đức Lin	
313.	Mai Quảng Phú Kỳ	
314.	Bùi Dương	
315.	Mai Thị Minh	
316.	Mai Thị Hoa	
317.	Lê Trọng Cường	
318.	Mai Thị Nghĩ	
319.	Mai Diệp	
320.	Trần Thị Thịnh	
321.	Lê Văn Chín	
322.	Lê Thị Xuất	
323.	Lê Thị Đức	
324.	Lý Thị Thanh	
325.	Bùi Tá Luân	
326.	Phạm Hồng Vinh	
327.	Nguyễn Tấn Đức	
328.	Trương Hồng Thanh	
329.	Phạm Tấn Hoàng	
330.	Phạm Thị Tâm	
331.	Phạm Đăng Khoa	
332.	Phạm Viết Khánh	
333.	Phạm Viết Hoàng	
334.	Trần Đình Ân	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
335.	Nguyễn Thành Vinh	
336.	Trần Đình Tiến	
337.	Bùi Phụ Trung	
338.	Lê Thị Luỹ	
339.	Bùi Phụ Trường	
340.	Phạm Thị Ngọc	
341.	Nguyễn Triều Đại	
342.	Bùi Phụ Quang	
343.	Nguyễn Văn Thành	
344.	Chu Hồng Hoà	
345.	Nguyễn Long	
346.	Phạm Lương Thảo	
347.	Lê Văn Đô	
348.	Đoàn Căng	
349.	Đỗ Thanh Bình	
350.	Nguyễn Thị Lý	
351.	Trần Văn Hút	
352.	Chế Phàng	
353.	Lê Thị Ánh Hồng	
354.	Nguyễn Trung Tín	
355.	Nguyễn Công	
356.	Nguyễn Thị Thanh Hồng	
357.	Lê Xuân Hải	
358.	Đỗ Thị Vy	
359.	Nguyễn Ngọc Sơn	
360.	Trần Văn Hiệp	
361.	Bùi Ngọc Châu	
362.	Nguyễn Văn Thành	
363.	Nguyễn Thuận	
364.	Phan Đình Trinh	
365.	Đỗ Văn Quý	
366.	Nguyễn Hải	
367.	Nguyễn Phi Hùng	
368.	Phan Thị Sơn	
369.	Đặng Thị Kim	
370.	Nguyễn Nhất Sinh	
371.	Võ Thị Châm	
372.	Bùi Phụ Dương	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
373.	Nguyễn Thành Triều	
374.	Võ Cung	
375.	Phạm Thị Thanh Huyền	
376.	Bùi Sơn Trà	
377.	Traần An Fa	
378.	Nguyễn Hoàng Dũng	
379.	Võ Thanh Việt	
380.	Võ Văn Tiên	
381.	Lê Ngọc Phi	
382.	Lưu Thị Thanh Sang	
383.	Nguyễn Văn Nùng	
384.	Bùi Thị Ri	
385.	Hồ Duy Khôi	
386.	Hồ Thị Nga	
387.	Nguyễn Công Đức	
388.	Lê Thanh Bình	
389.	Lưu Thanh Vũ	
390.	Lưu Tấn Phát	
391.	Lưu Thị Thu Đông	
392.	Nguyễn Thị Tường	
393.	Nguyễn Thị Mai	
394.	Nguyễn Thẩm	
395.	Trương Thị Hồng	
396.	Nguyễn Thanh Quang	
397.	Huỳnh Tàu	
398.	Trần Thị Xuân	
399.	Huỳnh Văn Thuộc	
400.	Nguyễn Thị Lắm	
401.	Võ Hữu Tiến	
402.	Nguyễn Dịch	
403.	Võ Thành Dũng (C2)	
404.	Huỳnh Xuân Điệp (C2)	
405.	Dương Văn Tám	
406.	Võ Đại Anh	
407.	Hoàng Quốc Anh	
408.	Lê Thắng	
409.	Võ Văn Trung	
410.	Trương Quang Dư	

STT	Tên họ gia đình	Ghi chú
411.	Bùi Phúc	
412.	Bùi Xuân Hậu	
413.	Nguyễn Đức Hoa	
414.	Nguyễn Văn Ngọc	
415.	Tạ Thị Hồng	
416.	Nguyễn Văn Thao	
417.	Nguyễn Thị Tuyết Nga	
418.	Nguyễn Hội	
419.	Trần Thị Cường	
420.	Nguyễn Thị Ny	
421.	Nguyễn Thị Thể	
422.	Lê Văn Hải	
423.	Nguyễn Xuân Truyền	
424.	Nguyễn Thanh Sơn	
425.	Nguyễn Tấn Hưng	
426.	Nguyễn Hiệp	
427.	Nguyễn Phi Tiến	
428.	Nguyễn Phi Hưng	
429.	Lưu Thị Hương	
430.	Ngô Thị Thu Vân	
431.	Đặng Thị Hảo	
432.	Nguyễn Thị Sương	
433.	Nguyễn Hữu Sang	
434.	Đào Trung Tuấn	
435.	Nguyễn Nga	
436.	Nguyễn Chín	
437.	Nguyễn Thị Thường	
438.	Nguyễn Văn Đông	
439.	Nguyễn Việt	
440.	Nguyễn Điều	
441.	Nguyễn Kiện	
442.	Nguyễn Thị Kim Thu	
443.	Phan Thành Đô	
444.	Ngô Khánh Tâm	
445.	Đoàn Ngọc Tín	
446.	Trần Quang Vinh	
447.	Đổng Thanh Dũng	
448.	Nguyễn Văn Niên	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
449.	Dương Văn Tiệp	
450.	Đỗ Thị Bình	
451.	Nguyễn Nam	
452.	Nguyễn Tịnh	
453.	Nguyễn Thị Hà	
454.	Nguyễn Văn Minh	
455.	Bùi Thị Viên	
456.	Nguyễn Văn Quyền	
457.	Nguyễn Thị Thanh Hương	
458.	Nguyễn Tịnh	
459.	Nguyễn Mười	
460.	Lưu Minh Núi	
461.	Nguyễn Khanh	
462.	Nguyễn Tới	
463.	Nguyễn Tồn	
464.	Nguyễn Tấn	
465.	Nguyễn Tại	
466.	Huỳnh Bá Linh	
467.	Nguyễn Hữu Mông	
468.	Nguyễn Nam	
469.	Nguyễn Hữu	
470.	Nguyễn Thị Quyết	
471.	Nguyễn Bảo Long	
472.	Nguyễn Văn Hồng	
473.	Nguyễn Tân	
474.	Trần Quốc Triệu	
475.	Nguyễn Nhu	
476.	Nguyễn Văn Phương	
477.	Nguyễn Văn Quế	
478.	Huỳnh Thị Nhuận	
479.	Huỳnh Bá Duẩn	
480.	Huỳnh Văn Nhẫn	
481.	Đỗ Văn Thành	
482.	Đỗ Văn Khương	
483.	Nguyễn Thìn	
484.	Nguyễn Thanh Lựu	
485.	Nguyễn Thị Thanh Liên	
486.	Nguyễn Thanh Tuấn	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
487.	Lê Ngọc Hà	
488.	Dương Ngọc Nam	
489.	Dương Ngọc Quảng	
490.	Trương Văn Thuyền	
491.	Phạm Thị Dừa	
492.	Tạ Văn Dương	
493.	Nguyễn Nít	
494.	Huỳnh Thị Xuân	
495.	Nguyễn Kít	
496.	Nguyễn Huýt	
497.	Trần Quang Quốc	
498.	Trần Quang Nghị	
499.	Nguyễn Hồng Sung	
500.	Nguyễn Văn Phúc	
501.	Nguyễn Văn Triều	
502.	Nguyễn Thị Diễm My	
503.	Nguyễn Khánh Nghị	
504.	Trần Dữ	
505.	Trần Ngọc Đạt	
506.	Trần Ngọc Thành	
507.	Trần Quang Khải	
508.	Trần Quang Hoàn	
509.	Trần Quang Tuấn	
510.	Trần Ngọc Thành	
511.	Trần Thị Mai	
512.	Trần Thị Ngọc Anh	
513.	Trần Quang Nghiệp	
514.	Trần Quang Trung	
515.	Trần Quang Hùng	
516.	Nguyễn Anh Dũng	
517.	Trần Thị Hường	
518.	Nguyễn Thế Phương	
519.	Nguyễn Thị Xuyên	
520.	Nguyễn Thanh Huy	
521.	Trần Văn Lai	
522.	Trần Văn Tuyên	
523.	Trần Thị Thanh	
524.	Lê Thị Hoa	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
525.	Mai Thị Thân	
526.	Nguyễn Văn Thuận	
527.	Nguyễn Thanh Hiệp	
528.	Nguyễn Thị Tây	
529.	Nguyễn Tri Phương	
530.	Nguyễn Văn Dương	
531.	Nguyễn Thị Mến	
532.	Nguyễn Mẫn	
533.	Huỳnh Thái Sơn	
534.	Trần Quang Thanh	
535.	Trần Quang Cảnh	
536.	Nguyễn Hợp	
537.	Trương Đình Quang	
538.	Trần Quang Đường	
539.	Lê Quang Kiên	
540.	Nguyễn Hạng	
541.	Trần Quang Mười	
542.	Trần Quang Trung	
543.	Phạm Thị Đoàn	
544.	Trần Quang Chỉ	
545.	Trần Thị Học	
546.	Bùi Thị Luận	
547.	Võ Thị Nhượng	
548.	Trần Quang Ninh	
549.	Trần Thị Hồng	
550.	Trần Quang Nhân	
551.	Nguyễn Mạnh	
552.	Nguyễn Duối	
553.	Nguyễn Giỏi	
554.	Nguyễn Thị Liễu	
555.	Nguyễn Thị Anh	
556.	Nguyễn Thị Bé	
557.	Nguyễn Thị Loan	
558.	Đoàn Thị Xuân	
559.	Nguyễn Thị Bông	
560.	Võ Văn Tú	
561.	Hồ Thị Bích Chung	
562.	Nguyễn Thị Hồng Thắm	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
563.	Bùi Thị Xí	
564.	Bùi Tá Tăng	
565.	Bùi Thị Kim Linh	
566.	Nguyễn Thị Hoà	
567.	Nguyễn Văn Vỹ	
568.	Ngô Đức Diệm	
569.	Nguyễn Ngọc Linh	
570.	Trần Văn Thành	
571.	Mai Thị An	
572.	Trần Văn Tính	
573.	Trần Văn Vương	
574.	Bùi Thanh Hiệp	
575.	Nguyễn Luyện	